



## HƯỚNG DẪN ĐỌC TOÀN VĂN BÁO CÁO KQNC



😊 **BẠN MUỐN ĐỌC NHANH  
NHỮNG THÔNG TIN CẦN THIẾT ?**

☞ **Hãy đọc qua Mục lục bên tay trái bạn trước khi  
đọc báo cáo** ( với Acrobat 4.0 trở lên, cho trỏ chuột vào  
mỗi đề mục để đọc toàn bộ dòng bị che khuất )

☞ **Chọn đề mục muốn đọc và nháy chuột vào đó**

😊 **BẠN MUỐN PHÓNG TO HAY THU NHỎ  
TRANG BÁO CÁO TRÊN MÀN HÌNH ?**

☞ **Chọn, nháy chuột vào 1 trong 3 kích thước  
có sẵn trên thanh Menu**



, hoặc

☞ **Mở View trên thanh Menu, Chọn Zoom to**

☞ **Chọn tỷ lệ có sẵn trong hộp kích thước  
hoặc tự điền tỷ lệ theo ý muốn, Nhấn OK**

*Chúc bạn hài lòng  
với những thông tin được cung cấp*

Bộ phận quản trị CSDL toàn văn KQNC  
P.508, 24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội  
Tel.(04)-9-349-126

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**"XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIÊN KHUNG PHÁP LUẬT VỀ  
CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN  
Ở VIỆT NAM"**

Mã số: CK- 09 - 99

***Chủ nhiệm đề tài: Dương Văn Thanh***  
**Trưởng phòng Pháp chế - UBCKNN.**

***Hà nội - năm 1999***

3815

14/6/01

# MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

## **Phần I: Vai trò và sự cần thiết phải hoàn thiện**

**khung pháp luật điều chỉnh thị trường chứng khoán..... 1**

*I. Khái niệm khung pháp luật về chứng khoán*

*và thị trường chứng khoán.....1*

*II. Vai trò của pháp luật đối với thị trường chứng khoán.....2*

*III. Sự cần thiết phải hoàn thiện khung pháp luật*

*về chứng khoán và thị trường chứng khoán.....8*

*IV. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta.....9*

*1. Các nguyên lý chung.....10*

*2. Phương thức ban hành.....13*

## **Phần II: Thực trạng của khung pháp luật về chứng khoán**

**và thị trường chứng khoán ở nước ta.....17**

*I. Về hàng hoá của thị trường chứng khoán.....19*

*1. Trái phiếu Chính phủ.....19*

*2. Trái phiếu doanh nghiệp.....22*

*3. Cổ phiếu.....25*

*II. Chủ thể quản lý thị trường chứng khoán.....32*

*1. Cơ quan quản lý Nhà nước.....32*

*2. Trung tâm giao dịch, Sở giao dịch chứng khoán.....33*

*3. Tổ chức Hiệp hội chứng khoán.....34*

*III. Chủ thể phát hành chứng khoán.....35*

*IV. Chủ thể kinh doanh, dịch vụ chứng khoán.....37*

V. Nhà đầu tư.....	41
1. Đối tượng và phạm vi được phép đầu tư.....	41
2. Tỷ lệ được phép tham gia của nhà đầu tư.....	42
VI. Các quy định về thuế.....	43
1. Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.....	43
2. Luật khuyến khích đầu tư trong nước.....	45
VII. Chế độ kế toán và kiểm toán.....	46
VIII. Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp.....	47
1. Xử phạt hành chính.....	48
2. Xử lý về hình sự.....	50
3. Giải quyết tranh chấp.....	52
IX. Một số quy định khác có liên quan đến chứng khoán.....	56

### **Phần III: Hoàn thiện khung pháp luật về chứng khoán**

<b>và thị trường chứng khoán ở nước ta.....</b>	<b>57</b>
1. Khung pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời gian trước mắt.....	59
1. Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29/6/1998.....	59
2. Quyết định 145/1999/QĐ-TTg ngày 28/6/1999.....	60
3. Nghị định 72-CP ngày 26/7/1994.....	62
4. Nghị định 120-CP ngày 17/9/1994.....	64
5. Thông tư 91-TC/KBNN ngày 5/11/1994 của Bộ Tài chính.....	67
6. Quyết định 529-TC/QĐ-TCDN ngày 31/7/1997 của BTC.....	68
7. Quyết định 275/QĐ-NH5 ngày 7/11/1994 của NHNN.....	69
8. Các văn bản về thuế.....	70
9. Xử lý vi phạm hành chính.....	73

II. Hoàn thiện khung pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong tương lai.....	74
A. Xây dựng Luật chứng khoán.....	74
B. Sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật hiện hành.....	83
1. Luật công ty, Luật doanh nghiệp.....	84
2. Bộ luật dân sự.....	85
3. Luật doanh nghiệp Nhà nước.....	87
4. Luật các tổ chức tín dụng.....	88
5. Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.....	90
6. Bộ luật hình sự.....	91
C. Ban hành mới một số văn bản pháp luật.....	92
1. Luật kế toán - thống kê.....	92
2. Luật Kiểm toán.....	92
3. Luật về quản lý ngoại hối.....	93
4. Luật hợp đồng kinh tế.....	93
5. Bộ luật tố tụng dân sự.....	93
<b>Kết luận.....</b>	<b>95</b>

## LỜI NÓI ĐẦU

Trong giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới, được khởi xướng từ Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng năm 1986, Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận, với tốc độ tăng trưởng khá cao (trung bình trên 8,4%/năm trong 6 năm 1991 - 1997, năm 1998 là 5,8%), đời sống nhân dân được cải thiện, nền kinh tế bắt đầu có tích lũy cho đầu tư phát triển. Tuy nhiên, để duy trì được tốc độ phát triển cao, bền vững trong thời gian tới, Việt Nam cần một khối lượng vốn đầu tư lớn nhằm thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tạo ra cơ cấu kinh tế hợp lý và có hiệu quả. Muốn vậy, chúng ta phải có chính sách huy động vốn với những giải pháp và cơ chế thích hợp nhằm giải phóng các tiềm năng, khơi thông các luồng vốn bằng cách vừa hoàn thiện các hình thức huy động vốn sẵn có, vừa phải tạo ra các công cụ huy động vốn mới, trong đó có huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán.

Văn kiện Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã chỉ rõ nhiệm vụ trong thời gian tới là phải ***“phát triển thị trường vốn, thu hút các nguồn vốn trung và dài hạn thông qua ngân hàng và các công ty tài chính để đáp ứng nhu cầu cho vay đầu tư phát triển và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để từng bước xây dựng thị trường chứng khoán phù hợp với điều kiện Việt Nam và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước”***.

Mục tiêu xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán ở Việt Nam là phù hợp với xu hướng phát triển chung của thời đại và phù hợp với quan điểm đổi mới của Đảng và Nhà nước ta về cơ chế quản lý đối với nền kinh tế. Chính vì vậy, trong thời gian qua, chúng ta đã tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho sự ra đời và vận hành thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Nghị định 75/CP ngày 28 tháng 11 năm 1996 của Chính phủ đã đánh dấu sự ra đời của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, cơ quan thay mặt Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng

khoán, đồng thời có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Ngày 11 tháng 7 năm 1998, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 127/1998/QĐ-TTg thành lập Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh - đây là những trung tâm đầu tiên ở Việt Nam được thành lập để phục vụ cho quá trình trao đổi và giao dịch chứng khoán. Song song với việc thành lập cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, thành lập các trung tâm giao dịch chứng khoán và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở, vật chất, kỹ thuật... chúng ta cũng tiến hành xây dựng một khung pháp luật cơ bản, cần thiết cho sự ra đời và vận hành của thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Nghị định số 48/1998/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ là văn bản pháp lý cao nhất đầu tiên điều chỉnh về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng đã kịp thời ban hành các văn bản pháp quy để hướng dẫn Nghị định 48/1998/NĐ-CP và các văn bản có liên quan, tạo cơ sở pháp lý hết sức quan trọng cho sự ra đời và vận hành thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Tuy nhiên, các văn bản này chưa nhiều và mới chỉ là những văn bản pháp quy, có hiệu lực pháp lý không cao.

Đối với thị trường chứng khoán, sự điều chỉnh của Nhà nước thông qua các quy phạm pháp luật là hết sức cần thiết và quan trọng. Chính vì vậy, việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật điều chỉnh thị trường chứng khoán là một nhiệm vụ trọng tâm cho cả trước mắt và lâu dài trong quá trình phát triển thị trường chứng khoán ở Việt Nam.

# PHẦN I

## VAI TRÒ VÀ SỰ CẦN THIẾT PHẢI HOÀN THIÊN KHUNG PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

### I. KHÁI NIỆM KHUNG PHÁP LUẬT VỀ CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trong khoa học pháp lý, khung pháp luật được hiểu là tổng thể những quy phạm pháp luật của Nhà nước điều chỉnh các quan hệ trong một lĩnh vực cụ thể của đời sống kinh tế - xã hội. Những quy định này thuộc các lĩnh vực pháp luật khác nhau (như dân sự, kinh tế, hình sự, hành chính...), với những phương thức điều chỉnh khác nhau và có mối liên hệ mật thiết, tồn tại trong một chỉnh thể thống nhất với tư cách là một hệ thống.

Từ quan niệm đó, *khung pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán* được hiểu là tổng thể những quy phạm pháp luật thuộc các ngành luật khác nhau điều chỉnh các quan hệ liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tùy thuộc vào đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội, quy mô, hình thức tổ chức và phương thức hoạt động của thị trường chứng khoán ở các quốc gia không giống nhau và do vậy chế độ pháp lý cũng khác nhau.

Tuy nhiên, nếu nhìn một cách tổng thể thì khung pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán ở các quốc gia chủ yếu bao gồm những bộ phận cấu thành sau:

- Một là, các quy định về chứng khoán với tính cách là hàng hoá của thị trường chứng khoán. Trong đó bao hàm những quy định của Nhà



nước về hình thức, chủng loại, điều kiện và chủ thể phát hành; về đặc trưng pháp lý cũng như khả năng giới hạn tham gia thị trường của các loại chứng khoán trong một quốc gia.

- *Hai là*, các quy định về kinh doanh chứng khoán: những quy định của pháp luật về các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán, về địa vị pháp lý của các chủ thể tiến hành các hoạt động kinh doanh chứng khoán (Sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán, người hành nghề kinh doanh chứng khoán...), những quy định mang tính kỹ thuật (như thông tin phát hành, nghiệp vụ lưu ký chứng khoán...).

- *Ba là*, những quy định chung về quản lý Nhà nước đối với các hoạt động phát hành và kinh doanh, dịch vụ chứng khoán. Trước hết đó là các quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán; cấp giấy phép phát hành chứng khoán, giấy phép kinh doanh, dịch vụ chứng khoán, giấy phép hành nghề kinh doanh chứng khoán. Các quy định về kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với các hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán và biện pháp xử lý đối với các hành vi vi phạm.

**Như vậy, rõ ràng khung pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán rất rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, và vì thế không thể giới hạn trong khuôn khổ của một văn bản và cũng không bó hẹp trong phạm vi điều chỉnh của một ngành luật, một lĩnh vực pháp luật cụ thể.**

## **II. VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

Xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán là một giải pháp quan trọng để thúc đẩy quá trình tích tụ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và hoạt động sản xuất, kinh doanh. Thị trường chứng khoán được hình thành tốt sẽ khuyến khích đầu tư bằng cách cung cấp cho các nhà đầu tư một

phương tiện dễ dàng để trao đổi hoạt động đầu tư của họ thông qua hình thức mua bán tại thị trường chứng khoán với các nhà đầu tư khác, các nhà đầu tư sẽ muốn đầu tư hơn nếu họ thấy việc mua bán đầu tư của họ được dễ dàng. Hơn nữa, thị trường chứng khoán đã chứng tỏ là một phương tiện hết sức hiệu quả nhằm huy động nhiều nguồn vốn lớn từ nhiều nhà đầu tư nhỏ.

Tuy nhiên, để tổ chức một thị trường chứng khoán có hiệu quả đòi hỏi phải có một khung pháp luật đồng bộ và phù hợp, đặc biệt Nhà nước phải tham gia quản lý và điều tiết thị trường có hiệu quả. Vai trò của Nhà nước cần được thể hiện trên hai phương diện cơ bản: thứ nhất là tạo ra cơ chế phù hợp để đảm bảo cho hoạt động phát hành và kinh doanh chứng khoán và các loại cổ phiếu, cổ phần, trái phiếu khác được tiến hành thông suốt và có hiệu quả; thứ hai là điều tiết thị trường để đảm bảo sự ổn định của thị trường vốn, bảo đảm công chúng được thông báo đầy đủ và trung thực về tất cả các loại chứng khoán đang được kinh doanh và những rủi ro có thể mắc phải.

*Ở phương diện thứ nhất*, mục tiêu là phải thiết lập được cơ chế pháp lý hữu hiệu để bảo hộ cả người phát hành, kinh doanh và đầu tư chứng khoán (vì nếu thiếu sự tham gia của một trong các nhân tố này thì sẽ không tạo nên được thị trường chứng khoán). Muốn vậy, Nhà nước phải ban hành hoặc sửa đổi các quy định pháp luật làm cho chặt chẽ hơn để tạo ra cơ sở chắc chắn và hấp dẫn cho hoạt động trên thị trường chứng khoán, bao gồm việc phát hành chứng khoán, kinh doanh, môi giới, thanh toán.

*Ở phương diện thứ hai*, cũng giống như việc quản lý các thị trường khác, việc quản lý, điều tiết thị trường chứng khoán để đưa thị trường phát triển theo định hướng chung của nền kinh tế là chức năng cơ bản của Nhà nước. Ở điểm này, một mặt Nhà nước phải tạo môi trường thuận lợi cho các công ty phát hành chứng khoán kinh doanh thành công. Mặt khác, Nhà nước cần giữ vững sự ổn định và phát triển của thị trường vốn bằng